

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số...50.3...ngày 29/9/2020
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng...V.P. Trương Hùng...
	Sao.....



**TÂM ĐỨC**®

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 101/TAMDUC/2019**

-----  
**TÊN SẢN PHẨM**

**TƯƠNG ỚT TÂM ĐỨC**  
**(ỚT PHỞ HÀ NỘI XƯA)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

*Số: 101/TAMDUC/2019*

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

1. Tên tổ chức : **Hợp tác xã thủy sản Tâm Đức**
  2. Địa chỉ: **Số 38 Thăng Lợi - phường Quỳnh Lôi - Quận Hai Bà Trưng- TP. Hà Nội .**
  3. Điện thoại: **0221.3900068 – 0989516353 Fax: 0221.3900069**
  4. E-mail: [Tamduc.seafood@gmail.com](mailto:Tamduc.seafood@gmail.com)
  5. Mã số doanh nghiệp: **0107D000016** cấp thay đổi lần thứ 04 ngày 24/01/2019.
  6. Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 03/2019/NNPTNT -0321; Ngày cấp 15/01/2019
- Nơi cấp: Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tỉnh Hưng Yên

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. **Tên sản phẩm : Tương ớt Tâm Đức (Ớt phở Hà Nội xưa)**
2. Thành phần: Ớt quả tươi (90%), tỏi tươi, muối, giấm, dầu ăn, nước sạch.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm : 12 tháng kể từ ngày sản xuất  
NSX & HSD được thể hiện rõ trên nhãn mác của sản phẩm.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
  - Chất lượng bao bì : Bao bì đóng gói là chai thủy tinh ; chai nhựa (Pet) đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
  - Quy cách đóng gói ( Thể tích thực ) : **300 ml, 500 ml, 2 L, 5 L, 20 L, 30L,...**
  - **Sản phẩm không sử dụng chất bảo quản, phẩm màu.**
  - Khi chiết ra chai để trong kho từ 60 đến 75 ngày với nhiệt độ bình thường để theo dõi chất lượng.
5. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:
  - Dùng làm gia vị ăn phở, bún, miến,... lắc đều trước khi sử dụng.
  - Để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời, tránh nhiệt độ cao.
  - Đậy kín và giữ lạnh sau khi mở nắp.
  - Khuyến cáo: không dùng sản phẩm khi đã hết hạn.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm :

HTX thủy sản Tâm Đức – Chi nhánh Văn Giang – Hưng Yên

Địa chỉ : Thôn Đại Tài – xã Nghĩa Trụ - huyện Văn Giang - tỉnh Hưng Yên.

7. Xuất xứ và tổ chức chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa

Tên tổ chức : Hợp tác xã thủy sản Tâm Đức

Địa chỉ: Số 38 Thăng Lợi - phường Quỳnh Lôi - Quận Hai Bà Trưng- TP. Hà Nội .

Địa chỉ sản xuất: HTX thủy sản Tâm Đức – Chi nhánh Văn Giang – Hưng Yên

Thôn Đại Tài – xã Nghĩa Trụ - huyện Văn Giang - tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0221.3900068 – 0989516353 Fax: 0221.3900069

07

TÁ  
Y  
E

NG

### III. Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến

#### 1. Tên sản phẩm

## TƯƠNG ỚT TÂM ĐỨC- ỚT PHỞ HÀ NỘI XƯA

2. Thành phần: Ớt quả tươi (90%), tỏi tươi, muối, giấm, dầu ăn, nước sạch.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm : 12 tháng kể từ ngày sản xuất

NSX:

HSD:

4. Quy cách đóng gói ( Thể tích thực ) :250 ml, 500 ml, 2 L, 5 L, 20 L, 30 L,...

Sản xuất tại Việt Nam

5. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Dùng làm gia vị ăn phở, bún, miến,...lắc đều trước khi sử dụng.
- Để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời, tránh nhiệt độ cao.
- Đậy kín và giữ lạnh sau khi mở nắp.
- Khuyến cáo: không dùng sản phẩm khi đã hết hạn.

6. Tổ chức chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

Tên tổ chức : Hợp tác xã thủy sản Tâm Đức

Địa chỉ: Số 38 Thăng Lợi - phường Quỳnh Lôi - Quận Hai Bà Trưng- TP. Hà Nội .

Địa chỉ sản xuất: HTX thủy sản Tâm Đức – Chi nhánh Văn Giang – Hưng Yên

Thôn Đại Tài – xã Nghĩa Trụ - huyện Văn Giang - tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0221.3900068 – 0989516353 Fax: 0221.3900069

7. SX theo TC số: 101/TAMDUC/2019

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Hợp tác xã Thủy sản Tâm Đức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số **15/2018/NĐ-CP** quy định chi tiết một số điều luật của Luật An toàn thực phẩm 2010.
- Nghị định **43/2017/NĐ-CP** quy định về nhãn hàng hóa.
- Quy chuẩn quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (**QCVN 8-2:2011/BYT**)
- Quyết định **46/2007/QĐ-BYT** về giới hạn tối đa ô nhiễm hóa học, sinh học trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 22 tháng 9 năm 2020

#### ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký tên, đóng dấu)

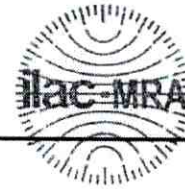


GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Quốc Hoàng*





SỞ Y TẾ HÀ NỘI  
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH  
**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**  
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL  
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.  
Tel: 0243.773.0178 Email: khoa\_xetnghiem.ytdphn@gmail.com



VILAS 595

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

Số/No.: 20.05.18.914

- Tên mẫu/Name of sample: Tương ớt Tâm Đức (Ớt phở Hà Nội xưa)
- Tên/địa chỉ khách hàng: Hợp tác xã thủy sản Tâm Đức  
Name/Address of customer: Thôn Đại Tài, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
- Mô tả mẫu: Trong 6 chai x 300mL  
Sample description:
- Ngày nhận mẫu: 18/05/2020  
Date of receiving sample
- Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi  
The personnel performing/sending sample(s): By customer
- Ngày thực hiện kiểm nghiệm: 18/05/2020 - 22/05/2020  
The dates of testing activities
- Kết quả thử nghiệm/Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * Total aerobic microorganisms	TCVN 4884-1:2015	CFU/g	4,6x10 <sup>3</sup>
2	Coliforms *	TCVN 6848:2007	CFU/g	<10
3	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	<1
4	<i>Staphylococcus aureus</i> *	TCVN 4830-1:2005	CFU/g	<10
5	<i>Clostridium perfringens</i> *	TCVN 4991:2005	CFU/g	<10
6	<i>Salmonella</i> spp. *	TCVN 10780-1:2017	Phát hiện Detection (/25g)	KPH
7	Tổng số nấm men và nấm mốc * Total yeasts and moulds	TCVN 8275-1:2010	CFU/g	<10 <sup>2</sup>

Nhận xét:

PHÒNG KIỂM NGHIỆM

LABORATORY

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÓNG VÀ BÀN CHẤM

Số chứng thực: 122/2020. Quyền số: SCT/BS

Tháng 05 năm 2020

ThS. Nguyễn Thanh Đông

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

PHÓ CHỦ TỊCH

LÊ THANH HẢI

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2020/Hanoi, May 22, 2020

KHOA XÉT NGHIỆM

KT. GIÁM ĐỐC

DIRECTOR



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

- (\*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (\*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- KPH: Không phát hiện/ Not detected
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội  
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/  
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/